TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2018/QĐST- HNGĐ	*Tam Bình, ngày 04 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 473/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lữ Văn C, sinh năm 1980

- *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị S, sinh năm 1983

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Chị Trà Thị Hồng S1, sinh năm 1976

2/ Chị Cao Hồng H, sinh năm 1980

Các đương sự cùng nơi cư trú: ấp Z, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lữ Văn C và chị Đỗ Thị S thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh C đồng ý giao hai con chung là Lữ Trúc Quế T, sinh ngày 04/01/2007 và Lữ Trúc Băng C, sinh ngày 28/6/2008 cho chị S trực

tiếp nuôi dưỡng; anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 650.000 đồng/01 người con cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh C và chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ chung về tài sản: Anh C và chị S thống nhất chia số nợ chung của vợ chồng để trả cho chị Trà Thị Hồng S1 và chị Cao Hồng H tiền hụi tính đến ngày 13/6/2018 (hụi chưa mãn), cụ thể như sau:

- Chị S trả cho chị S1 là 40.000.000 đồng;
- Anh C trả cho chị H là 96.500.000 đồng.

Dành cho chị S và chị H một vụ kiện khác đối với anh C và chị S1 khi có Đơn yêu cầu giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

- Án phí về hôn nhân: Anh C tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số No 0010360 ngày 09/10/2017 nên anh C không phải nộp thêm.
- Án phí dân sự:

+ Chị S tự nguyện chịu 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ Anh C tự nguyện chịu 2.412.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ Hoàn trả cho chị S1 là 550.000 đồng và 425.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số No 0010419 ngày 27/10/2017 và số No 0010574 ngày 21/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ Hoàn trả cho chị H là 1.412.500 đồng và 587.500 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số No 0010420 ngày 27/10/2017 và No 0010573 ngày 21/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tam Bình;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã M;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Cảnh